

Những hợp đồng kinh tế đã được chỉnh lý lại, có giá trị pháp lý về mặt thực hiện hợp đồng và về mặt xử lý trong trường hợp vi phạm hợp đồng đã ký kết.

Điều 3. — Ông Bộ trưởng các Bộ có liên quan, ông Chủ tịch Ủy ban hành chính khu, tỉnh, thành phố và ông Chủ tịch Hội đồng trọng tài trung ương chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà nội, ngày 15 tháng 2 năm 1960

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG

THÔNG TƯ số 051-TTg ngày 27-2-1960
giải thích tinh thần bản điều lệ hải quan.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Kính gửi: Các Bộ Ngoại thương, Tài chính, Giao thông và Bưu điện, Nội thương, Nông lâm, Văn hóa, Tư pháp, Công an, Quốc phòng, Ngoại giao,

Ngân hàng quốc gia Việt nam,
Viện Công tố trung ương,
Tòa án nhân dân tối cao,
Ban Thanh tra trung ương của Chính phủ,

Vụ Trao đổi văn hóa với nước ngoài,
Cục Hàng không dân dụng,

Ủy ban hành chính các khu, thành phố, tỉnh.

Nghị định số 3-CP ngày 27 tháng 2 năm 1960 của Hội đồng Chính phủ đã ban hành bản điều lệ hải quan.

Thông tư này nói rõ thêm một số điểm trọng yếu sau đây thuộc về tinh thần điều lệ để các Bộ, các ngành có liên quan, các Ủy ban hành chính địa phương nắm vững và lãnh đạo thi hành cho thống nhất:

I. VỀ THẺ LỆ VÀ THỦ TỤC HẢI QUAN

Các thẻ lệ và thủ tục quy định trong điều lệ phần lớn chỉ là hệ thống hóa và chính thức hóa những điều mà ngành Hải quan hiện đang thi hành.

Là một biện pháp để thực hiện nền chuyên chính dân chủ nhân dân, các thẻ lệ và thủ tục này nhằm: phục vụ chính sách quản lý ngoại thương, quản lý ngoại hối của nước Việt nam dân chủ cộng hòa, góp phần phục vụ đường lối ngoại giao, bảo vệ tài sản của Nhà nước.

Để thực hiện mục đích trên đây, cơ quan Hải quan phải thi hành thẻ lệ, thủ tục một cách chu đáo và

sáng suốt: chặt chẽ trong việc kiểm soát hàng hóa và công cụ vận tải, nhưng phải biết phân biệt giữa hàng hóa trao đổi với các nước anh em và hàng hóa trao đổi với các nước tư bản, giữa hàng hóa trao đổi của Mậu dịch quốc doanh và hàng phi mậu dịch của tư nhân, v.v... có thể có trường hợp chậm chước một phần trong việc thi hành thủ tục đối với việc qua lại biên giới của các đồng chí bạn và cán bộ, v.v...

Mặt khác, các tổ chức kinh doanh xuất nhập khẩu, các cơ quan phục vụ trực tiếp việc xuất nhập khẩu (Đường sắt, Bưu cục ngoại dịch, Cảng, Hàng không, v.v...) phải nghiêm chỉnh chấp hành thẻ lệ, thủ tục, phối hợp chặt chẽ với cơ quan Hải quan và giúp đỡ cơ quan Hải quan điều kiện để làm nhiệm vụ, dưới sự lãnh đạo thống nhất của Ủy ban hành chính địa phương.

II. VỀ NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA CƠ QUAN HẢI QUAN

Ngoài những nhiệm vụ thông thường, Nhà nước giao thêm cho cơ quan Hải quan nhiệm vụ phát hiện với các cơ quan sở quan (Tổ chức kinh doanh xuất nhập khẩu, Đường sắt, Cảng, Hàng không, v.v...) và đề nghị hiện pháp ngăn ngừa các thiếu sót trong việc bốc dỡ, chuyên vận, sắp xếp, bảo quản hàng hóa.

Đó là xuất phát từ lợi ích bảo vệ tài sản của Nhà nước, vì cơ quan Hải quan có nhiều điều kiện để làm việc này được tốt.

Về quyền hạn, cơ quan Hải quan có quyền khám người, công cụ vận tải, nhà ở; có quyền tạm giữ hàng phạm pháp, tang vật che giấu hàng phạm pháp, công cụ vận tải chuyên chở hàng phạm pháp; trường hợp phạm pháp quả tang buôn lậu lớn, có tổ chức, cơ quan Hải quan có quyền tạm giữ người phạm pháp tại trụ sở cơ quan Hải quan trong thời gian lâu nhất là hai mươi bốn giờ; cơ quan Hải quan xử lý các vụ phạm pháp về hải quan dưới sự lãnh đạo của Ủy ban hành chính địa phương.

Nhà nước giao những quyền hạn nói trên cho cơ quan Hải quan là cần thiết và hợp lý. Cơ quan Hải quan cần có ý thức đầy đủ về báo cáo, thỉnh thị đối với Ủy ban hành chính và Ủy ban hành chính cần chú trọng lãnh đạo cơ quan Hải quan sử dụng những quyền hạn nói trên cho đúng mức và đúng với thẻ lệ hiện hành; mặt khác, Ủy ban hành chính địa phương và cơ quan Hải quan cần chú ý giáo dục cán bộ hải quan về các mặt lập trường, tư tưởng, chính sách, chỉ đạo chặt chẽ việc làm của cán bộ hải quan để kịp thời ngăn ngừa những lệch lạc có thể xảy ra.

Trong khi thi hành nhiệm vụ, cán bộ hải quan phải có thái độ hòa nhã, tôn trọng hành khách, giữ gìn hàng hóa, nêu cao đạo đức cần kiệm liêm chính, chí công vô tư.

III. VỀ THƯỞNG, PHẠT

1. Cơ quan Hải quan xử lý những vụ phạm pháp về hải quan dưới sự lãnh đạo của Ủy ban hành chính địa phương. Riêng đối với những vụ phạm pháp lớn, nếu xét thấy cần, cơ quan Hải quan có thể chuyển toàn bộ hồ sơ sang cơ quan Công tố xét để truy tố trước Tòa án.

Đối với những trường hợp cơ quan Hải quan đã xử lý mà người phạm pháp không chấp hành quyết định xử lý của cơ quan Hải quan, thì cơ quan Hải quan có thể đề nghị cơ quan Công tố truy tố trước Tòa án.

Trong mọi trường hợp xử lý, cơ quan Hải quan cần sao quyết định xử lý gửi cho cơ quan Công tố cùng cấp.

2. Việc xử phạt phải nghiêm minh, đồng thời phải sáng suốt tùy theo đối tượng phạm pháp và mức độ, phạm vi của mỗi vụ phạm pháp.

Đối với những vi phạm thủ tục, nhưng không có ý định buôn lậu và đối với những vụ phạm pháp nhỏ, tức là đối với những người chưa hiểu thể lệ, chỉ phê bình, cảnh cáo, bắt nộp thuế. Chỉ phạt tiền và tịch thu hàng đối với những vụ buôn lậu quan trọng và đối với những vụ cố tình phạm pháp hoặc phạm pháp nhiều lần.

Trong tất cả mọi trường hợp xử lý, cần cần nhắc thận trọng, chú trọng giáo dục, đối với những người thực sự là sai lầm vì chưa hiểu thể lệ hải quan, nghiêm trị đối với những người cố tình buôn lậu.

Nhà nước chỉ giao cho Trưởng phòng hải quan quyền phê bình, cảnh cáo, bắt nộp thuế và quy định cán bộ phụ trách ngành Hải quan cấp tỉnh và khu chỉ được xử phạt đến một nghìn đồng (1000 đồng) chính là để thể hiện phương châm thận trọng trong công tác xử lý.

3. Về thưởng, hình thức chủ yếu là tuyên dương, cấp giấy khen, bằng khen, huân chương. Chỉ thưởng tiền trong trường hợp để chiều cố công lao khó nhọc trong việc tìm ra những vụ phạm pháp quan trọng; riêng đối với cán bộ, bộ đội thì không thưởng tiền.

Giải quyết vấn đề thưởng như trên một mặt là căn cứ vào trình độ giác ngộ của quần chúng, của cán bộ, bộ đội dưới sự lãnh đạo và giáo dục của Đảng trong nhiều năm qua; mặt khác, do chế độ tiền thưởng hiện đang thi hành, bên cạnh mặt tốt là khuyến khích việc giúp đỡ cơ quan Hải quan bắt lậu, có chỗ không lợi là một số người xấu, muốn được nhiều tiền thưởng đã có những thủ đoạn và hành vi không chính đáng.

..

Để việc thi hành bản điều lệ hải quan được tốt, các Bộ, các ngành có liên quan, các Ủy ban hành chính địa phương cần tổ chức nghiên cứu kỹ bản điều lệ hải quan, bản thông tư này và đặt kế hoạch thi hành chu đáo.

Hà Nội, ngày 27 tháng 2 năm 1960

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHẠM HÙNG

CHỈ THỊ số 053-TTg ngày 29-2-1960 về việc tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động thi đua yêu nước.

Sau khi Trung ương Đảng lao động Việt nam ban hành chỉ thị 168-CT/TƯ về việc đẩy mạnh cuộc vận động thi đua yêu nước, phong trào thi đua yêu nước đi vào nề nếp hơn trước, nhất là trong đợt thi đua «6-1», phong trào đã phát triển rộng rãi, liên tục, có khả năng thúc đẩy việc hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước năm 1959.

Để tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước tiến lên bước mới, và căn cứ nghị quyết của Hội đồng Chính phủ trong phiên họp hội nghị Thường vụ của Hội đồng Chính phủ ngày 10-2-1960, Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh một số điểm về kế hoạch thi đua năm 1960 như sau.

I. NHỮNG NGUYÊN TẮC CHUNG

1. Nội dung thi đua là: Dững cảm lao động, phát huy sáng kiến, khắc phục khó khăn, cải tiến kỹ thuật, cải tiến tổ chức lao động và lề lối làm việc, tăng năng suất, thực hành tiết kiệm, hoàn thành kế hoạch Nhà nước.

2. Phương châm thi đua là: Nhiều, nhanh, tốt, rẻ, tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc, thường xuyên, toàn diện và bảo đảm an toàn lao động.

3. Nguyên tắc thi đua là: Phát huy tinh thần thi đua tập thể, học tập, giúp đỡ lẫn nhau giữa tiên tiến và chậm tiến, làm cho mọi người trở thành tiên tiến để cùng nhau tiến bộ không ngừng.

4. Khẩu hiệu thi đua chung của phong trào thi đua yêu nước là: Tiến nhanh vượt mức kế hoạch, toàn diện, vững chắc, vươn lên hàng đầu.

5. Danh hiệu để biểu dương những người những đơn vị có nhiều thành tích xuất sắc, nổi bật

— Lao động tiên tiến: là người có thành tích sản xuất, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, cố gắng học tập, giúp đỡ bạn, được lựa chọn qua các kỳ sơ kết công tác 6 tháng hoặc một vụ, một đợt công tác.

— Chiến sĩ thi đua: là những người có nhiều thành tích xuất sắc trong lao động sản xuất hoặc có những sáng kiến phát minh, cải tiến kỹ thuật, cải tiến tổ chức lao động, có công xây dựng tập thể, lập trường tư tưởng tốt, được lựa chọn qua các kỳ tổng kết kế hoạch 1 năm hoặc 3 năm, v.v...

— Anh hùng lao động: là danh hiệu vẻ vang nhất để tặng cho những người có thành tích thi đua liên tục, có những đóng góp lớn lao trong công cuộc xây dựng nước nhà, được Trung ương Đảng và Chính phủ tuyên dương.

— Tô tiên tiến hoặc đơn vị tiên tiến: là những tổ hoặc đơn vị đạt nhiều thành tích trong sản xuất, xây dựng, công tác, học tập; trong việc giáo dục, nâng cao trình độ kỹ thuật, nghiệp vụ cho quần